

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ DĨ AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 199/2021/HSST  
Ngày: 01- 7- 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Anh Thư.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ
2. Ông Tô Văn Nhung

*- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tố Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:* Bà Vũ Thị Tố Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2021, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 164/2021/HSST ngày 26 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 174/2021/QĐXXST- HS ngày 10/6/2021 đối với bị cáo:

*Họ và tên:* Lê Quốc D, sinh năm 1986; nơi ĐKNKTT: Thôn L, xã Đ, huyện Đ, tỉnh H; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Tr, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1963; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị H, sinh năm 1993; có 02 con (lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018); nhân thân: Bản án 254/2008/HSST ngày 04/11/2008, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 06/3/2009; Bản án 306/2009/HSST ngày 11/11/2009, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 30/8/2010; Bản án 103/2014/HSST ngày 25/7/2014, bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận 9, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 10 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 13/12/2014; Bản án 315/2017/HSST ngày 29/11/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 10 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành

xong ngày 06/6/2018; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/3/2021, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bùi Lê Hoàng Thiên Đ, sinh năm 2000; trú tại: đường 36, khu phố 8, phường L, thành phố Th, Thành phố H. Có đơn xin xử vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Đặng Văn H; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 29/3/2021, đối tượng tên H (không rõ lai lịch địa chỉ) gặp Lê Quốc D rủ đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài, đồng thời H đưa cho D một cây đoản sắt hình chữ T. H điều khiển xe mô tô không nhớ biển số chở D đi qua nhà số 20, khu phố Nội Hóa 1, phường Bình An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, phát hiện trong nhà dựng một xe mô tô biển số 59X3- 427.08 cắm sẵn chìa khóa. H dừng xe, D đi vào nhà dắt chiếc xe ra ngoài thì bị anh Bùi Lê Hoàng Thiên Đ phát hiện truy hô cùng người dân bắt giữ D, còn đối tượng tên H tẩu thoát.

Tang vật thu giữ gồm: 01 xe mô tô hai bánh hiệu Honda Wave biển số 59X3- 427.08, 01 cây đoản hình chữ T bằng kim loại một đầu nhọn, 01 cục nam châm.

Theo biên bản định giá và kết luận định giá tài sản số 51 ngày 01/4/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Dĩ An kết luận: Chiếc xe mô tô hai bánh hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc biển số 59X3- 427.08 trị giá 17.000.000đ (mười bảy triệu đồng).

Ngày 07/4/2021, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An ra quyết định khởi tố vụ án hình sự và khởi tố bị can đối với Lê Quốc.

Đối với chiếc xe mô tô hai bánh hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc biển số 59X3- 427.08 do anh Bùi Lê Hoàng Thiên Đ đứng tên sở hữu nên cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh Đ theo biên bản lập ngày 07/4/2021. Anh Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Theo bản cáo trạng số 192/CT- VKS- DA ngày 25/5/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An đã truy tố bị cáo Lê Quốc D về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Trong phần tranh luận Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung Cáo trạng, đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015,

sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Quốc D mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cây đoản sắt hình chữ T bằng kim loại nhọn một đầu và 01 cục nam châm.

Bị cáo Lê Quốc D có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Bị hại Bùi Lê Hoàng Thiên Đ có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, yêu cầu xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, điều tra viên, cán bộ điều tra, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra, bị cáo Lê Quốc D thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 29/3/2021, Lê Quốc D lên vào nhà của anh Bùi Lê Hoàng Thiên Đ ở khu phố Nội Hóa 1, phường Bình An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, dắt chiếc xe mô tô biển số 59X3- 427.08 cấm sẵn chìa khóa ra ngoài, thì bị anh Đ phát hiện truy hô cùng người dân bắt giữ. Theo kết quả định giá chiếc xe trị giá 17.000.000đ (mười bảy triệu đồng).

Hành vi của bị cáo D đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây mất an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị xét xử về tội trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục thực hiện hành vi trộm

cấp. Do đó, cần xử phạt mức án nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, phạm tội chưa gây thiệt hại, là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô hai bánh hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc biển số 59X3- 427.08 bị cáo chiếm đoạt do anh Bùi Lê Hoàng Thiên Đ đứng tên sở hữu, nên cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh Đ theo biên bản lập ngày 07/4/2021 là đúng quy định của pháp luật. Anh Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Đối với 01 cây đoản sắt hình chữ T bằng kim loại nhọn một đầu và 01 cục nam châm không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí : Bị cáo phạm tội và bị kết án, nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; Điểm h, s Khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Quốc D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Quốc D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 29/3/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 cây đoản sắt hình chữ T bằng kim loại nhọn một đầu và 01 cục nam châm (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/5/2021 giữa công an và cơ quan thi hành án).

3. Về án phí:

Bị cáo Lê Quốc D phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Công an TP.Dĩ An;
- VKSND TP.Dĩ An;
- Chi cục THADS TP.Dĩ An;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- Lưu HS, THAHS, AV.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Phạm Thị Anh Thư**